



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 04/02/2026 (Thứ Tư)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.5	21:03	00:30	↗
3.9	02:13	05:45	↙
0.5	09:20	13:15	↗
3.8	16:16	19:45	↙
2.2	21:40	01:30	↗
3.8	03:01	06:30	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	K.Toàn	KMTC XIAMEN	10.7	197	27,997	P/s3 - CL4	00:00	Cano DL	A1-A2
2	M.Tùng	CEBU	9.5	172	18,491	P/s3 - BP6	01:00	Tăng cường dây	A1-A3
3	Khái	SAWASDEE MIMOSA	10	172	18,072	P/s3 - CL7	01:30	//0500	A2-A6
4	V.Hải	MILD CHORUS	7.6	148	9,994	P/s1 - TCHP	01:30	tt xấu	01-12
5	P.Hung	ERASMUS LEO	9.5	172	20,920	P/s3 - BP5	01:30	//0500	A5-TM
6	Đ.Chiến	SITC HAIPHONG	8.9	162	13,267	P/s3 - CL4-5	09:30	//1200	A6-08
7	P.Cần	KANWAY LUCKY	9.2	172	18,526	P/s3 - CL3	15:00	//1800	A5-TM
8	Th.Hùng	STARSHIP JUPITER	11	197	27,997	P/s3 - CL4	15:30	//1900	A1-A6
9	Tín	HAI TIAN LONG	4.3	98	3,609	P/s1 - CL7	20:00	//1900	A2-08
10	P.Tuấn	JIN JI YUAN	9.7	190	25,700	P/s3 - CL4-5	20:00	Cano DL	A5-A6
11	M.Hải	SITC SHANGDE	8.5	172	18,724	P/s1 - CL5	21:30	//0100, ttx	
12	Đ.Minh	ADIRA 55	6.7	98	2,998	H25 - CanGio	15:00	ĐX	